

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 11-THANH HÓA Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Số: 02/2025/QĐST-DS

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 48, khoản 3 Điều 147 Điều 212, Điều 213 và Khoản 2 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 464, 468 Bộ luật dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V

Địa chỉ: Số 02 L, phường G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồng Thanh Ch - Giám đốc AgriBank Việt Nam chi nhánh Q (theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHN⁰-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc AgriBank Việt Nam)

Người được ủy quyền lại: Ông Ngô Thanh H, Phó giám đốc AgriBank Việt Nam chi nhánh Q (theo Giấy ủy quyền số 380 NHN⁰-QS ngày 07/7/2025 của Giám đốc AgriBank Việt Nam chi nhánh Q)

Địa chỉ: Khu phố N, xã Q, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Ông Hà Văn N, sinh năm 1985

Bà Lương Thị Th, sinh năm 1992

Đều cư trú tại: Bản B, xã Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Tính đến ngày 04/8/2025, bị đơn ông Hà Văn Nh và bà Lương Thị Th còn nợ nguyên đơn AgriBank Việt Nam chi nhánh Q tổng số tiền 200.443.836đồng, (Hai trăm triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn, tám trăm ba mươi sáu đồng) gồm nợ tiền gốc 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), nợ tiền lãi 443.836đồng (Bốn trăm bốn mươi ba nghìn, tám trăm ba mươi sáu đồng) và tiếp tục chịu lãi kể từ ngày tiếp theo, theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Về phương thức thanh toán: Hai bên thống nhất, kể từ tháng 9/2025, mỗi tháng, bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) bao gồm cả gốc và lãi, trả vào ngày 25 hàng tháng cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ như cam kết nêu trên của bất kỳ tháng trả nợ nào, nguyên đơn có quyền yêu cầu bị đơn phải trả toàn bộ số nợ còn lại tại thời điểm vi phạm.

2. Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.011.000đ (làm tròn) (Năm triệu, không trăm mười một nghìn đồng)

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bị đơn nộp toàn bộ án phí là: 5.011.000đ(Năm triệu, không trăm mười một nghìn đồng)

Trả lại cho nguyên đơn AgriBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.008.000đ, theo biên lai số 0006957 ngày 18/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 11-Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 11- Thanh Hóa;
- THADS Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Công TTĐT-TAND;
- Lưu hồ sơ VA,VP.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp